TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **171**/2024/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 19 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Vũ Doãn H**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị **Hoàng Thị Phi Y**, sinh năm 1998; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Doãn H và chị Hoàng Thị Phi Y.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vũ Thị Trà M, sinh ngày 26/9/2016 cho chị Hoàng Thị Phi Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Vũ Huyền A, sinh ngày 10/10/2018 cho anh Vũ Doãn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai chung: Anh Vũ Doãn H và chị Hoàng Thị Phi Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Vũ Doãn H và chị Hoàng Thị Phi Y không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Doãn H phải nộp số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001158780 ngày 24/4/2024 ký bởi Công ty cổ phần T và theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001251 ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Anh Vũ Doãn H còn được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Hoàng Thị Phi Y không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã C. (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến